



Hà Nội, ngày 13 tháng 06 năm 2019

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 7038/2019/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM HÙNG LỢI

Địa chỉ: 10 Sầm Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 02838117980

Fax:

Email: dvhuyhung.tpcn@gmail.com

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe OXYRAZE; do:

Sản xuất bởi: SOFTGEL HEALTHCARE PRIVATE LIMITED

Địa chỉ: Servey No.20/1, Vandalur-Kelambakkam Road, Pudupakkam Village,
Kancheepuram District, Tamilnadu 603103, Ấn Độ.

Thương nhân chịu trách nhiệm, nhập khẩu và phân phối sản phẩm:

Công ty TNHH thương mại và Dược phẩm Hùng Lợi

Địa chỉ: 10 Sầm Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 38117980

Fax: (028) 62969901

Nước xuất xứ: Ấn Độ sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số P10228/FP/SPEC-00. Tiêu chuẩn này được đính kèm trong
mục tài liệu đính kèm.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Đỗ Hữu Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 5/2018/0303824461-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM HÙNG LỢI

Địa chỉ: 10 Sầm Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 02838117980

Fax:

E-mail: dvhuyhung.tpcn@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0303824461

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

Ngày cấp/ Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe OXYRAZE

2. Thành phần:

Mỗi viên nang mềm chứa:

Beta-carotene (natural mixed carotenoids tương đương 5000IU Vitamin A) 10mg,

Vitamin E (DL-alpha tocopheryl acetate) 25 mg,

Alpha Lipoic Acid 50 mg.

Phụ liệu: Hydrogenated Vegetable oil 3mg, Refined Soya Oil 54,75mg, Lecithin 15mg, Gelatin 112,222mg, Glycerol 48,095mg, Methyl Hydroxybenzoate 0,374mg, Black oxide of iron 0,822mg, Red oxide of iron 0,374mg, Yellow oxide of iron 0,114mg, Purified water 18mg vừa đủ 01 viên.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Beta-carotene 10mg (từ hỗn hợp các carotenoids tự nhiên tương đương 5000IU vitamin A)	mg/viên	9mg - 12,1mg (90% - 121% hàm lượng công bố trên nhãn)
2	Vitamin E (DL-alpha tocopheryl acetate)	mg/viên	22,5mg - 28,875mg (90% - 115,5% hàm lượng công bố trên nhãn)

3	Alpha Lipoic Acid	mg/viên	45 - 60,5mg (90% - 121% hàm lượng công bố trên nhãn)
---	-------------------	---------	---

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

2 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn dùng ghi trên bao bì. Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Đóng vỉ nhựa nhôm, hộp carton bao ngoài đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- Quy cách đóng gói: 10 viên/vỉ, hộp 10 vỉ. Khối lượng tịnh: 165mg/viên $\pm$ 10%.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất bởi: SOFTGEL HEALTHCARE PRIVATE LIMITED

Địa chỉ: Servey No.20/1, Vandalur-Kelambakkam Road, Pudupakkam Village,
Kancheepuram District, Tamilnadu 603103, Ấn Độ.

Thương nhân chịu trách nhiệm, nhập khẩu và phân phối sản phẩm:

Công ty TNHH thương mại và Dược phẩm Hùng Lợi

Địa chỉ: 10 Sầm Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 38117980

Fax: (028) 62969901

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số P10228/FP/SPEC-00. Tiêu chuẩn này được đính kèm trong mục tài liệu đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 06 năm 2019
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM
HÙNG LỢI

ĐỒ VŨ HUY HÙNG



2120819

LBH : 75 x 49 x 88 mm

Capsules
Oxyraze
Dietary Supplement
10 Blister x 10 Capsules

BETA-CAROTENE WITH VITAMIN E
AND ALPHA LIPOIC ACID CAPSULES

 Dietary Supplement

Helps in:
☒ Skin health
☒ Diabetic care

Oxyraze

10 Blister x 10 Capsules
Capsules

Oxyraze
Composition:
Each soft gelatin capsule contains:
Beta-carotene (Natural Mixed Carotenoids
Equivalent to 5000 I.U. Vitamin A)..... 10 mg
Vitamin E (as dl-alpha tocopheryl acetate) 25 mg
Alpha Lipoic acid 50 mg
Excipients q.s.

Usage: As a dietary supplement 1 capsule
daily with meal or as directed by health practitioner.

Storage: Store in a temperature not
exceeding 30°C. Protect from light.

Keep out of reach of children.

**CAREFULLY READ THE ACCOMPANYING
INSTRUCTIONS BEFORE USE**

Manufactured by:
SOFTGEL HEALTHCARE PVT. LTD.,
Survey No. 20/1,
Vandalur-Kelambakkam Road,
Pudupakkam, Kancheepuram District,
Tamilnadu - 603 103, India.

BETA-CAROTENE WITH VITAMIN E
AND ALPHA LIPOIC ACID CAPSULES

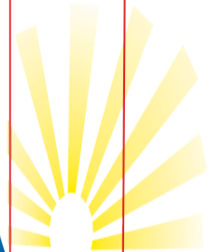
 Dietary Supplement

Helps in:
☒ Skin health
☒ Diabetic care

Oxyraze

10 Blister x 10 Capsules
Capsules

Oxyraze



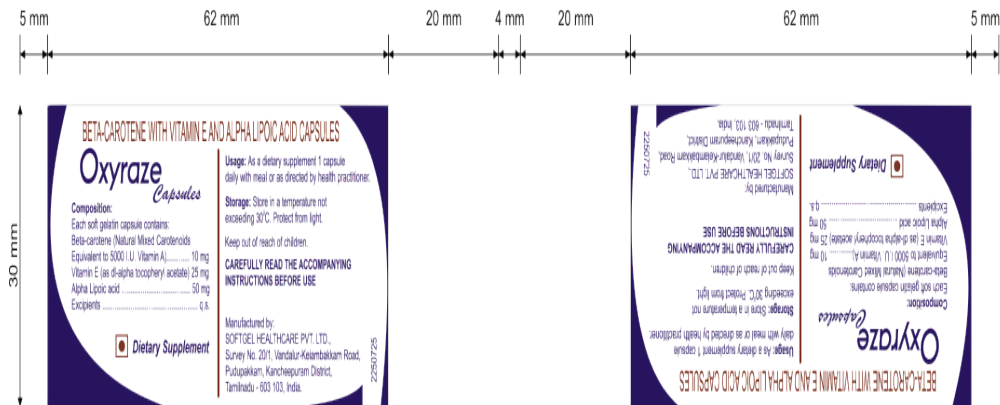
 Dietary Supplement

Oxyraze

10 Blister x 10 Capsules
Capsules

NVZ
2D Barcode
Batch No
Mfg. Date
Exp. Date
LH-60x38mm

Total foil size 178 mm



Foil size : 5 + 62+ 20 + 4 + 20 + 62 + 5 : 178 mm

Text Rep. : 30 mm

Strip Size : 75 x 46 mm



273 C

499 C

200%



NỘI DUNG GHI NHÃN PHỤ

Sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe OXYRAZE

Thành phần: Mỗi viên nang mềm chứa:

Thành phần chính: Beta-carotene (natural mixed carotenoids tương đương 5000 IU Vitamin A) 10mg, Vitamin E (DL-alpha tocopheryl acetate) 25 mg, Alpha Lipoic Acid 50 mg.

Phụ liệu: Hydrogenated Vegetable oil 3mg, Refined Soya Oil 54,75mg, Lecithin 15mg, Gelatin 112,222mg, Glycerol 48,095mg, Methyl Hydroxybenzoate 0,374mg, Black oxide of iron 0,822mg, Red oxide of iron 0,374mg, Yellow oxide of iron 0,114mg, Purified water 18mg vừa đủ 01 viên.

Tiêu chuẩn: Nhà sản xuất

Quy cách đóng gói: 10 viên/vi, hộp 10 vi. Khối lượng tịnh: 165mg/viên $\pm$ 10%.

Công dụng:

Hỗ trợ làm giảm lão hóa da, giúp da sáng đẹp.

Chú ý: *Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.*

Tính an toàn trong thai kỳ và khi nuôi con bằng sữa mẹ chưa được chứng minh. Vì thế không nên dùng trong những trường hợp này.

Cách dùng: Mỗi ngày dùng 01 viên cùng với bữa ăn hoặc theo chỉ dẫn của chuyên gia y tế.

Đối tượng sử dụng:

Người muốn ngăn ngừa và hạn chế lão hóa da, muốn có làn da đẹp và khỏe mạnh.

Bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30 độ C, tránh ánh sáng. Để ngoài tầm với của trẻ em.

Số lô, HD: Xem trên bao bì.

Số Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm:

Nhà sản xuất:

SOFTGEL HEALTHCARE PRIVATE LIMITED

Địa chỉ: Servey No.20/1, Vandalur-Kelambakkam Road, Pudupakkam Village, Kancheepuram District, Tamilnadu 603103, Ấn Độ.

Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Công ty TNHH thương mại và Dược phẩm Hùng Lợi

Địa chỉ: 10 Sầm Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 38117980 Fax: (028) 62969901